

Số: 70/2025/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật
Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng
án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HNGĐ
ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận
nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1979 và bà **Bùi Thu H**, sinh năm 1980. Cùng địa
chỉ: Lô D H, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H kết hôn trên
cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/9/2004 tại Ủy ban nhân dân phường
Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương, là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cho thấy quá
trình chung sống giữa ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H có nhiều mâu thuẫn nguyên
nhân là do bất đồng quan điểm sống, vấn đề kinh tế, trách nhiệm đối với con cái dẫn
đến cãi vã gay gắt, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án đã tiến hành hòa giải
đoàn tụ nhưng không thành. Việc ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H yêu cầu được
thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật
Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H xác định có 02 con
chung là Nguyễn Phương Q1, sinh ngày 29/7/2005 và Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày

05/10/2014. Khi ly hôn ông bà thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: giao con chung Nguyễn Quỳnh C cho bà Bùi Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, ông Nguyễn Văn Q không cấp dưỡng nuôi con. Con chung Nguyễn Phương Q1 đã thành niên nên không đề cập đến vấn đề người nuôi dưỡng.

Việc thỏa thuận nuôi con của ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận sự thỏa thuận của ông bà.

[3]. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H xác định không có tài sản chung nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H xác định không có nợ chung nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H phải chịu mỗi người 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H (Giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương cấp ngày 17/9/2004 không còn giá trị pháp lý).

1.2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H về việc nuôi con chung như sau: giao con chung Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 05/10/2014 cho bà Bùi Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, ông Nguyễn Văn Q không cấp dưỡng nuôi con. Con chung Nguyễn Phương Q1, sinh ngày 29/7/2005 đã thành niên nên không đề cập đến vấn đề người nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H xác định không có tài sản chung.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H xác định không có nợ chung.

1.5. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H phải chịu mỗi người 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thu H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0007906 ngày 11 tháng 4 năm 2025.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng